

UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ LAO ĐỘNG - TB&XH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 798 /LĐTBXH-NCC
V/v triển khai thực hiện Nghị định
số 56/2013/NĐ-CP.

Hà Nam, ngày 10 tháng 9 năm 2013

Kính gửi:

- UBND các huyện, thành phố.

- Phòng Lao động TB&XH các huyện, thành phố.



Thực hiện Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

Thực hiện Công văn số 1607/UBND-VX ngày 06/9/2013 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị định 56/NĐ-CP.

Sở Lao động Thương binh và xã hội hướng dẫn thiết lập hồ sơ đề nghị phong truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "bà mẹ Việt Nam anh hùng" như sau:

I. Đối tượng được xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "bà mẹ Việt Nam anh hùng".

Được quy định tại Điều 2 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

1. Những bà mẹ thuộc một trong các trường hợp sau đây được xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "bà mẹ Việt Nam anh hùng":

a. Có 2 con trở lên là liệt sỹ.

b Chỉ có 2 con mà 1 con là liệt sỹ và 1 con là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

c Chỉ có 1 con mà người con đó là liệt sỹ.

d Có 1 con là liệt sỹ và có chồng hoặc bản thân là liệt sỹ.

đ Có 1 con là liệt sỹ và bản thân là thương binh suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên.

Người con là liệt sỹ là người đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng "Tổ quốc ghi công", bao gồm con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật.

Người chồng là liệt sỹ là người đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng "Tổ quốc ghi công" mà bà mẹ là vợ của người đó.

Thương binh quy định tại điểm b, điểm đ là người đã được các cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận thương binh, bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên, bao gồm cả người còn sống và người đã tử trận.

Trường hợp bà mẹ có chồng, con tham gia hàng ngũ địch nhưng bà mẹ chấp hành đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước thì vẫn được xem xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "bà mẹ Việt Nam anh hùng"

2. Những trường hợp quy định tại khoản 1 điều này nhưng phản bội, đầu hàng địch, có hành động gây nguy hại cho cách mạng hoặc vi phạm pháp luật bị Tòa án xét xử bằng hình thức phạt tù mà bản án, quyết định của Tòa án đang có hiệu lực pháp luật (kể cả trường hợp được hưởng án treo) thì không được xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "bà mẹ Việt Nam anh hùng".

II. Hồ sơ xét duyệt và đề nghị:

Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"

1. Hồ sơ xét duyệt gồm:

a. Bản khai cá nhân theo mẫu số 01a/BMAH; thân nhân của bà mẹ kê khai theo mẫu số 01b/BMAH, kèm theo giấy ủy quyền theo mẫu số 02/BMAH.

b. Bản sao Bằng Tổ quốc ghi công, Giấy chứng nhận thương binh có chứng thực của UBND cấp xã.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng hoặc truy tặng gồm:

a. Các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều này.

b. Biên bản xét duyệt của UBND cấp xã theo mẫu số 03/BMAH.

c. Tờ trình kèm theo danh sách theo mẫu số 04/BMAH đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng".

III. Trình tự, thủ tục:

Căn cứ Điều 5 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng"

1. Bà mẹ hoặc thân nhân của bà mẹ lập bản khai cá nhân hoặc thân nhân kèm theo giấy tờ làm căn cứ xét duyệt (03 bộ), nộp về UBND cấp xã nơi bà mẹ đăng ký hộ khẩu thường trú (đối với bà mẹ còn sống) hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của người được ủy quyền kê khai.

2. Chủ tịch UBND cấp xã trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định có trách nhiệm:

a. Tổ chức họp xét duyệt hồ sơ của từng trường hợp đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" với thành phần đại diện cấp ủy, UBND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, quân sự, công an và các đoàn thể có liên quan.

b. Lập hồ sơ (03 bộ), ký Tờ trình kèm theo danh sách trình Chủ tịch UBND cấp huyện.

3. Chủ tịch UBND cấp huyện trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định có trách nhiệm:

a. Chỉ đạo cơ quan được giao tiếp nhận hồ sơ, tổ chức thẩm định theo quy định.

b. Ký Tờ trình kèm theo danh sách và hồ sơ (03 bộ) trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh (gửi Sở Lao động TB&XH).

Nhận được công văn này đề nghị Phòng Lao động Thương binh và Xã hội báo cáo UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện và gửi hồ sơ, danh sách tổng hợp về Sở (phòng Người có công) trước ngày 05/10/2013 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh ./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Đ/c G Đ Sở (để báo cáo);
- Bộ CHQS tỉnh (để phối hợp);
- Sở Nội vụ (để phối hợp);
- Đài PTTH tỉnh (để phối hợp);
- Lưu.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN KHAI CÁ NHÂN

Họ và tên:; bí danh:..... ;

ngày, tháng, năm sinh:..... ;

Dân tộc:; tôn giáo:..... ;

Nguyên quán:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:..... ;

Chỗ ở hiện nay:..... ;

- Thuộc trường hợp: (ghi theo các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 1 Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13)

..... gồm:

TT	Họ và tên liệt sỹ Họ và tên thương binh	Số Bằng TQGC Số GCNTB-Tỷ lệ	Ngày cấp	Quan hệ với bà mẹ
1				
2				
3				

Tóm tắt về hoàn cảnh (về trường hợp bà mẹ tái giá; con nuôi; tình hình thân nhân; hiện mẹ sống với ai...)

.....

.....

.....

Giấy tờ làm căn cứ xét duyệt, gồm:

- Bản sao Bằng Tổ quốc ghi công có chứng thực của UBND xã.

- Bản sao Giấy chứng nhận thương binh tỷ lệ SGKNLĐ từ 81% trở lên có chứng thực của UBND xã.

- Giấy tờ khác có liên quan (nếu có):

.....

.....

.....

Tôi cam đoan về lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

.....Ngày tháng.... năm 20....

NGƯỜI KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ và tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN KHAI THÂN NHÂN

1. Phần khai về thân nhân của bà mẹ

Họ và tên người khai:; bí danh:.....;

Năm sinh:.....;

Quan hệ với bà mẹ:.....;

Nguyên quán:.....;

Chỗ ở hiện nay:.....;

2. Phần khai về bà mẹ

Họ và tên:; bí danh:.....;

ngày, tháng, năm sinh:.....;

Dân tộc:.....; tôn giáo:.....;

Nguyên quán:.....;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....;

Ngày, tháng, năm hy sinh (nếu là liệt sỹ), từ trần:.....

..... tại.....;

- Thuộc trường hợp: (ghi theo các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 1 Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13) gồm:

TT	Họ và tên liệt sỹ Họ và tên thương binh	Số Bằng TQGC Số GCNTB-Tỷ lệ	Ngày cấp	Quan hệ với bà mẹ
1				
2				
3				

Tóm tắt về hoàn cảnh (về trường hợp bà mẹ tái giá; con nuôi; tình hình thân nhân; hiện mẹ sống với ai)

.....

.....

Giấy tờ làm căn cứ xét duyệt, gồm:

Bản sao Bằng Tổ quốc ghi công có chứng thực của UBND xã.

Bản sao Giấy chứng nhận thương binh tỷ lệ SGKNLĐ từ 81% trở lên có chứng thực của UBND xã.

Giấy tờ khác có liên quan (nếu có):

Người kê khai cam đoan về lời khai trên hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

.....Ngày tháng.... năm 20....

NGƯỜI KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ và tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

**Kê khai đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước
“Bà mẹ Việt nam anh hùng”**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường)
huyện tỉnh

Tên tôi là:; bí danh:..... ;

năm sinh:..... ;

Nguyên quán:..... ;

Chỗ ở hiện nay:..... ;

Nghề nghiệp:..... ;

là: của bà mẹ:.....; thuộc
đối tượng được tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Nay ủy quyền cho ông (bà):; sinh năm:..... ;

là:..... ;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Chịu trách nhiệm đứng tên kê khai đề nghị xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước
“Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

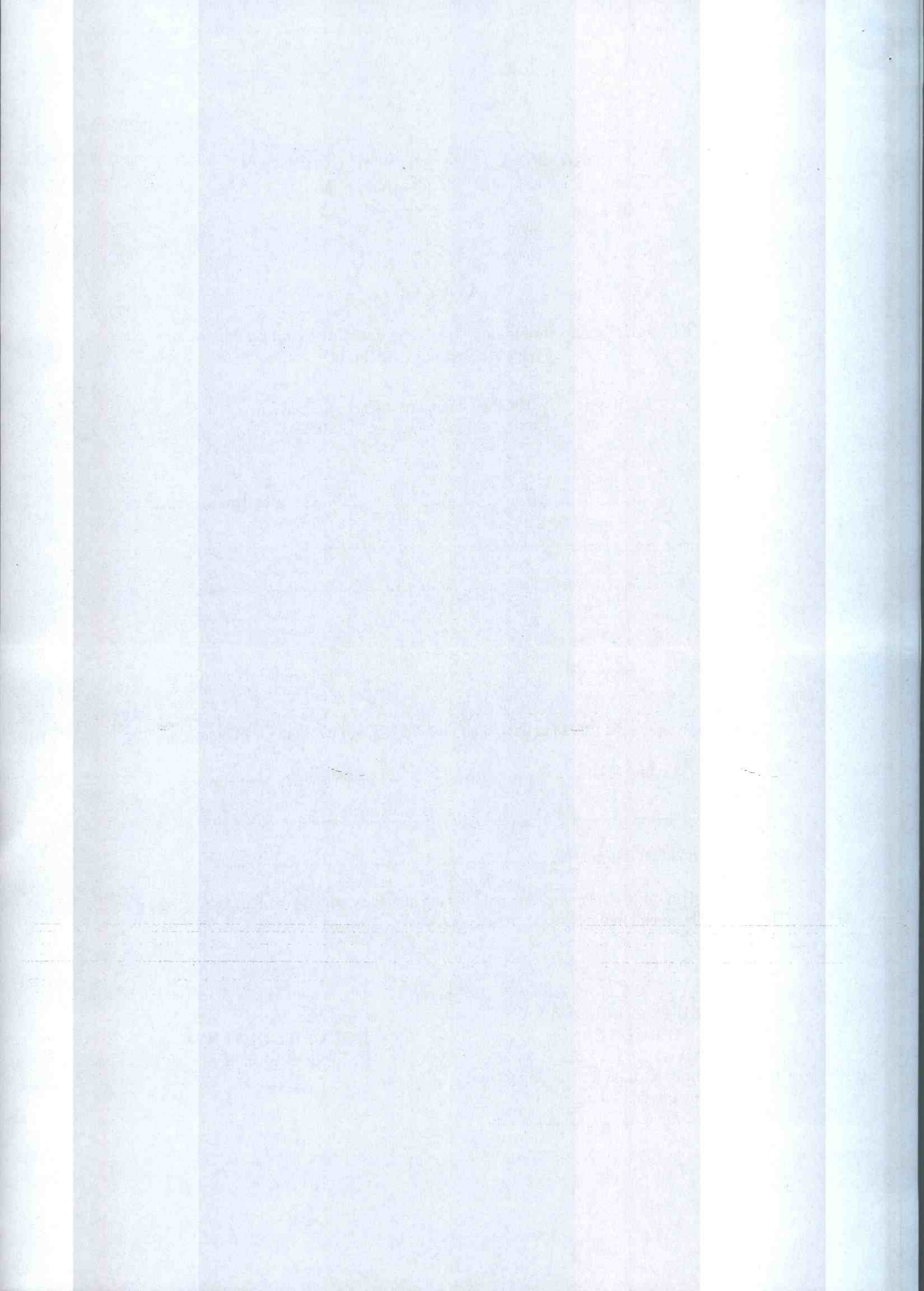
**XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ
(PHƯỜNG)**

Ông (bà):

Có hộ khẩu thường trú tại địa phương và ký
ủy quyền là đúng.

(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký, đóng dấu)

.....Ngày tháng năm 20...
NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ và tên)



UBND HUYỆN
UBND XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

XÉT ĐỀ NGHỊ TẶNG HOẶC TRUY TẶNG DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC “BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG”

Thi hành Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và Nghị định số: /NĐ-CP ngày tháng năm 20.... của Chính phủ.

Hôm nay, ngày tháng năm 20.... tại Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) tổ chức cuộc họp để xét duyệt và đề nghị Nhà nước tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Thành phần gồm:

1. Ông (bà):.....;
2. Ông (bà):.....;
3. Ông (bà):.....;
4. Ông (bà):.....;
5. Ông (bà):.....;
6. Ông (bà):.....;
7. Ông (bà):.....;
8. Ông (bà):.....;
9. Ông (bà):.....;

Sau khi xác minh hồ sơ, đối chiếu quy định về đối tượng xét tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Chúng tôi thống nhất đề nghị: Tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho:

Bà:; năm sinh:

vì đã có: là liệt sỹ; con là thương binh suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; bản thân là.....

Hội nghị kết thúc hồi giờ ngày tháng năm 20....

ĐẠI DIỆN ĐOÀN THỂ

TM. ĐẢNG ỦY

.....ngày tháng năm 20...
TM. UBND XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH

ĐỀ NGHỊ TẶNG HOẶC TRUY TẶNG
DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC “BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG”
(Kèm theo Tờ trình số:/TTr-UBND ngày tháng năm 20... của UBND)

TT	THÔNG TIN VỀ BÀ MẸ						THÔNG TIN VỀ LIỆT SỸ, THƯƠNG BINH									Ghi chú
	Họ và tên	Năm sinh	Tình hình hiện nay	Dân tộc	Tôn giáo	Nguyên quán Nơi đăng ký h/sơ	Tổng số LS, TB	Họ và tên LS Họ và tên TB	Quan hệ với bà mẹ			Số Bằng TQGC (Số h/sơ)	Số GCNTB	Tỷ lệ TT		
									Con đẻ	Con nuôi	Chồng					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	

* Ghi chú: Mục (4) ghi tình hình bà mẹ: Còn sống, từ trần, liệt sỹ.

.....Ngày tháng năm 20.....
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
(Ký, đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 1607 /UBND-VX
V/v triển khai Nghị định 56/NĐ-CP

Hà Nam, ngày 06 tháng 9 năm 2013

Kính gửi :

- Các Sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội;
Nội vụ; Đài PTTH tỉnh; Báo Hà Nam;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “ Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội chủ trì, thống nhất với Sở Nội vụ về hồ sơ, thủ tục để triển khai hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập hồ sơ xét tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “ Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Tổng hợp hồ sơ, danh sách gửi Sở Nội vụ trước ngày 05/10/2013.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh rà soát hồ sơ và tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày 15/10/2013.

3. Đài Phát thanh & Truyền hình, Báo Hà Nam tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “ Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; thông báo thời gian thu, nộp hồ sơ xét danh hiệu trên để nhân dân biết thực hiện.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương tuyên truyền, phổ biến triển khai lập hồ sơ, tổng hợp hồ sơ và danh sách gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 25/9/2013./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh (đ/c Nga);
- Như kính gửi;
- Bộ CHQS tỉnh;
- VPUB: CPVP, VX;
- Lưu VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

* Trần Hồng Nga

